

UBND TỈNH QUẢNG NINH  
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ  
XÂY DỰNG KHU VỰC I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 988 /BKVI-KTTĐ

Quảng Ninh, ngày 25 tháng 8 năm 2025

V/v thông báo nhu cầu mua sắm tập trung xe ô tô  
năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Kính gửi: Các tổ chức/cá nhân cung cấp hàng hóa.

Căn cứ các Văn bản đăng ký nhu cầu mua sắm tập trung xe ô tô năm 2025 của các đơn vị và Văn bản số 230/UBND-KTTC ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc hướng dẫn tiêu chuẩn kỹ thuật và mức giá dự toán của xe ô tô thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Trên cơ sở nhu cầu đề xuất của các đơn vị thuộc tỉnh Quảng Ninh, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực I tỉnh Quảng Ninh thông báo nhu cầu mua sắm tập trung xe ô tô năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Danh mục trang thiết bị, số lượng, cấu hình và đặc tính kỹ thuật tối thiểu (*Chi tiết yêu cầu theo Phụ lục đính kèm*).

Các tổ chức/cá nhân có khả năng, nhu cầu cung ứng đề nghị cung cấp các thông tin của hàng hóa nêu trên, cụ thể như sau:

1/ Tên hàng hóa, ký mã hiệu/ nhãn mác sản phẩm, hãng sản xuất/hãng chủ sở hữu, nước sản xuất, cấu hình, thông số kỹ thuật (bao gồm cả quy cách đóng gói).

2/ Giá cụ thể của hàng hóa (đã bao gồm chi phí vận chuyển, lắp đặt tại nơi sử dụng).

3/ Thời gian bảo hành của hàng hóa.

4/ Hợp đồng cung cấp loại hàng hóa đơn vị chào trong vòng 12 tháng (nếu có).

(*Biểu chào có tối thiểu các nội dung tại Phụ lục đính kèm*)

5/ Yêu cầu chung:

+ Đáp ứng nhu cầu sử dụng trong công việc của đơn vị. Đảm bảo hàng chính hãng mới 100%, sản xuất từ năm 2024 trở lại đây, đầy đủ CO/CQ (trong trường hợp hàng hóa nhập khẩu), đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 69/2024/TT-BTC ngày 01/10/2024 của Bộ Tài chính quy định danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung cấp quốc gia; Thông tư 12/2022/TT-BGTVT ngày 30/06/2022 của Bộ giao thông vận tải về quy định danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ giao thông vận tải; Quy chuẩn 09:2024/BGTVT ban hành kèm theo Thông tư số 48/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ giao thông vận tải về Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe ô tô; Văn bản số 230/UBND-KTTC ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc hướng dẫn tiêu chuẩn kỹ thuật và mức giá dự toán của xe ô

tô thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (kèm theo).

+ Đảm bảo thực hiện theo quy định về nhãn hàng hoá tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ, Nghị định 111/2021/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hoá.

+ Đề nghị đảm bảo chất lượng bảo hành sản phẩm sau bán hàng, kịp thời xử lý khắc phục ngay khi nhận được yêu cầu người sử dụng.

- Thời hạn nhận thông tin: Trong vòng 07 ngày kể từ ngày đăng thông báo.

- Địa chỉ nhận thông tin: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực I tỉnh Quảng Ninh.

+ Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Liên cơ quan số 3, phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

+ Ông Tô Tiến Như Ngọc – Nhân viên phòng Kỹ thuật - Thẩm định (SĐT: 0776991256).

- Hình thức nhận hồ sơ: 02 bộ hồ sơ bản cứng + 01 USB chứa bản mềm toàn bộ tài liệu cần cung cấp nêu trên và bản chào giá bằng file pdf và word hoặc excel (đề nghị không thay đổi thứ tự hàng hóa báo giá, với các danh mục không báo giá xin không đề xuất giá và giữ nguyên thứ tự).

Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực I tỉnh Quảng Ninh trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban GD (B/c);
- Lưu: VT, KTTĐ-23.

**KT.GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Phạm Thành Hưng**



## PHỤ LỤC 02

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP SỬ DỤNG TÀI SẢN  
VÀ ĐỊA ĐIỂM BÀN GIAO

(Kèm theo Văn bản số /BKVI-KTTĐ ngày /8/2025)

| Stt | Tên đơn vị đăng ký                       | Địa điểm giao hàng               |
|-----|------------------------------------------|----------------------------------|
| 1   | Sở Dân tộc và Tôn giáo                   | Phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh  |
| 2   | Sở Công thương                           | Phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh  |
| 3   | Sở Tư pháp                               | Phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh  |
| 4   | Báo và Phát thanh Truyền hình Quảng Ninh | Phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh  |
| 5   | Ban Quản lý khu kinh tế                  | Phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh  |
| 6   | Sở Nông nghiệp và Môi trường             | Phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh  |
| 7   | Ban QLDA ĐTXD khu vực I                  | Phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh  |
| 8   | Sở Nội vụ                                | Phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh  |
| 9   | Sở Ngoại vụ                              | Phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh  |
| 10  | Sở Văn hóa thể thao và Du lịch           | Phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh  |
| 11  | Sở Tài chính                             | Phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh  |
| 12  | Ủy ban mặt trận tổ quốc                  | Phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh |

BẢNG TỔNG HỢP ĐĂNG KÝ NHU CẦU MSTT XE Ô TÔ NĂM 2025

| Stt | Loại xe ô tô                                            | Tiêu chuẩn kỹ thuật (Theo văn bản số 230/UBND-KTTC ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Đơn vị tính | TỔNG HỢP NHU CẦU |                        |                |            |                        |            |                              |                   |           |             |               |              |             |
|-----|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------------|------------------------|----------------|------------|------------------------|------------|------------------------------|-------------------|-----------|-------------|---------------|--------------|-------------|
|     |                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |             | Tổng cộng        | Số Dân tộc và Tôn giáo | Số Công thương | Số Tư pháp | Trung tâm truyền thông | Ban QL KKT | Số Nông nghiệp và Môi trường | Ban QLDA ĐTXD KVI | Số Nội vụ | Số ngoại vụ | Số VHTT và DL | Số Tài chính | Ủy ban MTTQ |
|     |                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |             |                  | (1)                    | (2)            | (3)        | (4)                    | (5)        | (6)                          | (7)               | (8)       | (9)         | (10)          | (11)         | (12)        |
| 1   | Xe ô tô phục vụ công tác chung 4-5 chỗ ngồi:            | <div>- Loại phân khúc: Sedan hoặc SUV/Crossover.</div> <div>- Nhiên liệu: Xăng, Diesel, Điện, Hybrid hoặc nhiên liệu thân thiện với môi trường phù hợp khác.</div> <div>- Tiêu chuẩn khí thải: từ Euro 5 trở lên</div> <div>- Dung tích xi lanh: từ 1.400 cc trở lên</div> <div>- Hộp số: Tự động</div> <div>- Chiều dài cơ sở: từ 2.600 mm trở lên</div> <div>- Khoảng sáng gầm xe: từ 130 mm trở lên</div> <div>- Công suất cực đại: từ 105 hp trở lên</div> <div>- Mô men xoắn cực đại: từ 120 Nm trở lên</div> <div>- Trang bị an toàn: Hệ thống phanh: hệ thống chống bó cứng phanh, hệ thống hỗ trợ phanh khẩn cấp, hệ thống phân phối lực phanh điện tử, cân bằng điện tử; hỗ trợ khởi hành ngang dốc; camera lùi và cảm biến lùi; tối thiểu 6 túi khí.</div> <div>- Nội thất: ghế bọc da, điều hòa, màn hình cảm ứng trung tâm.</div> <div>- Ngoại thất: đèn LED.</div> <div>- Tiêu chuẩn kỹ thuật và trang bị khác (nếu có).</div> |             |                  |                        |                |            |                        |            |                              |                   |           |             |               |              |             |
|     |                                                         | Chiếc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 2           |                  |                        |                |            |                        |            |                              | 1                 |           |             |               | 1            |             |
|     |                                                         | Chiếc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 3           |                  |                        |                | 1          |                        | 1          |                              |                   |           |             |               | 1            |             |
| 2   | Xe ô tô phục vụ công tác chung 7-9 chỗ ngồi, loại 1 cầu | <div>- Nhiên liệu: Xăng, Diesel, Điện, Hybrid hoặc nhiên liệu thân thiện với môi trường phù hợp khác.</div> <div>- Tiêu chuẩn khí thải: từ Euro 5 trở lên</div> <div>- Dung tích xi lanh: từ 1.987 cc trở lên</div> <div>- Hộp số: Tự động</div> <div>- Chiều dài cơ sở: từ 2.600 mm trở lên</div> <div>- Khoảng sáng gầm xe: từ 170 mm trở lên</div> <div>- Công suất cực đại: từ 148 hp trở lên</div> <div>- Mô men xoắn cực đại: từ 190 Nm trở lên</div> <div>- Trang bị an toàn: Hệ thống phanh: hệ thống chống bó cứng phanh, hệ thống hỗ trợ phanh khẩn cấp, hệ thống phân phối lực phanh điện tử, cân bằng điện tử; hỗ trợ khởi hành ngang dốc; camera lùi và cảm biến lùi; tối thiểu 6 túi khí.</div> <div>- Nội thất: ghế bọc da, điều hòa, màn hình cảm ứng trung tâm.</div> <div>- Ngoại thất: đèn LED.</div> <div>- Tiêu chuẩn kỹ thuật và trang bị khác (nếu có).</div>                                                        | Chiếc       | 5                | 1                      |                | 1          |                        | 1          |                              |                   | 1         |             | 1             |              |             |
|     |                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 5           | 1                |                        | 1              |            | 1                      |            |                              | 1                 |           | 1           |               |              |             |
|     |                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |             |                  |                        |                |            |                        |            |                              |                   |           |             |               |              |             |
|     |                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |             |                  |                        |                |            |                        |            |                              |                   |           |             |               |              |             |
| 3   | Xe ô tô phục vụ công tác chung 7-9 chỗ ngồi, loại 2 cầu | <div>- Nhiên liệu: Xăng, Diesel, Điện, Hybrid hoặc nhiên liệu thân thiện với môi trường phù hợp khác.</div> <div>- Tiêu chuẩn khí thải: từ Euro 5 trở lên</div> <div>- Dung tích xi lanh: từ 1.987 cc trở lên</div> <div>- Hộp số: Tự động</div> <div>- Chiều dài cơ sở: từ 2.700 mm trở lên</div> <div>- Khoảng sáng gầm xe: từ 170 mm trở lên</div> <div>- Công suất cực đại: từ 160 hp trở lên</div> <div>- Mô men xoắn cực đại: từ 220 Nm trở lên</div> <div>- Trang bị an toàn: Hệ thống phanh: hệ thống chống bó cứng phanh, hệ thống hỗ trợ phanh khẩn cấp, hệ thống phân phối lực phanh điện tử, cân bằng điện tử; hỗ trợ khởi hành ngang dốc; camera lùi và cảm biến lùi; tối thiểu 6 túi khí.</div> <div>- Nội thất: ghế bọc da, điều hòa, màn hình cảm ứng trung tâm.</div> <div>- Ngoại thất: đèn LED.</div> <div>- Tiêu chuẩn kỹ thuật và trang bị khác (nếu có).</div>                                                        | Chiếc       | 3                |                        | 1              |            |                        |            |                              | 1                 | 1         |             |               |              |             |
|     |                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 3           |                  | 1                      |                |            |                        | 1          | 1                            |                   |           |             |               |              |             |
|     |                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |             |                  |                        |                |            |                        |            |                              |                   |           |             |               |              |             |
|     |                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |             |                  |                        |                |            |                        |            |                              |                   |           |             |               |              |             |

| Stt | Loại xe ô tô                                  | Tiêu chuẩn thông số kỹ thuật (Theo văn bản số 230/UBND-KTTC ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Đơn vị tính | TỔNG HỢP NHU CẦU |                        |                |            |                        |            |                              |                   |           |             |                |              |             |   |
|-----|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------------|------------------------|----------------|------------|------------------------|------------|------------------------------|-------------------|-----------|-------------|----------------|--------------|-------------|---|
|     |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |             | Tổng cộng        | Số Dân tộc và Tôn giáo | Số Công thương | Số Tư pháp | Trung tâm truyền thông | Ban QL KKT | Sở Nông nghiệp và Môi trường | Ban QLDA ĐTXD KVI | Sở Nội vụ | Sở ngoại vụ | Sở VH TT và DL | Sở Tài chính | Ủy ban MTTQ |   |
|     |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |             |                  | (1)                    | (2)            | (3)        | (4)                    | (5)        | (6)                          | (7)               | (8)       | (9)         | (10)           | (11)         | (12)        |   |
| 4   | Xe ô tô phục vụ công tác chung 12-16 chỗ ngồi | <div>- Nhiên liệu: Xăng, Diesel, Điện. Hybrid hoặc nhiên liệu thân thiện với môi trường phù hợp khác.</div> <div>- Tiêu chuẩn khí thải: từ Euro 5 trở lên</div> <div>- Dung tích xi lanh: từ 2.000 cc trở lên</div> <div>- Hộp số: Số sàn</div> <div>- Chiều dài cơ sở: từ 3.000 mm trở lên</div> <div>- Khoảng sáng gầm xe: từ 160 mm trở lên</div> <div>- Công suất cực đại: từ 120 hp trở lên</div> <div>- Mô men xoắn cực đại: từ 330 Nm trở lên Trang bị an toàn: Hệ thống phanh: hệ thống chống bó cứng phanh, hệ thống hỗ trợ phanh khẩn cấp, hệ thống phân phối lực phanh điện tử, tối thiểu 2 túi khí.</div> <div>- Nội thất: ghế bọc da/giá da/vải/nỉ; điều hòa.</div> <div>- Ngoại thất: đèn LED, Halogen</div> <div>- Tiêu chuẩn kỹ thuật và trang bị khác (nếu có).</div>        | Chiếc       | 1                |                        |                |            |                        |            |                              |                   |           |             |                |              | 1           |   |
|     |                                               | Số chỗ ngồi: 12 chỗ;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |             |                  |                        |                |            |                        |            |                              |                   |           |             |                |              |             |   |
|     |                                               | Số chỗ ngồi: 13 chỗ;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |             |                  |                        |                |            |                        |            |                              |                   |           |             |                |              |             |   |
|     |                                               | Số chỗ ngồi: 14 chỗ;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |             |                  |                        |                |            |                        |            |                              |                   |           |             |                |              |             |   |
|     |                                               | Số chỗ ngồi: 15 chỗ;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |             |                  |                        |                |            |                        |            |                              |                   |           |             |                |              |             |   |
|     |                                               | Số chỗ ngồi: 16 chỗ;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |             | 1                |                        |                |            |                        |            |                              |                   |           |             |                |              |             | 1 |
| 5   | Xe ô tô phục vụ công tác chung bán tải        | <div>- Nhiên liệu: Xăng, Diesel, Điện. Hybrid hoặc nhiên liệu thân thiện với môi trường phù hợp khác.</div> <div>- Tiêu chuẩn khí thải: từ Euro 5 trở lên</div> <div>- Dung tích xi lanh: từ 1.900 cc trở lên</div> <div>- Hộp số: Tự động</div> <div>- Chiều dài cơ sở: từ 3.000 mm trở lên</div> <div>- Khoảng sáng gầm xe: từ 220 mm trở lên</div> <div>- Công suất cực đại: từ 150 hp trở lên</div> <div>- Mô men xoắn cực đại: từ 350 Nm trở lên Trang bị an toàn: Hệ thống phanh: hệ thống chống bó cứng phanh, hệ thống hỗ trợ phanh khẩn cấp, hệ thống phân phối lực phanh điện tử, tối thiểu 6 túi khí.</div> <div>- Nội thất: ghế bọc da, điều hòa, màn hình cảm ứng trung tâm.</div> <div>- Ngoại thất: đèn LED.</div> <div>- Tiêu chuẩn kỹ thuật và trang bị khác (nếu có).</div> | Chiếc       | 1                |                        |                |            |                        |            | 1                            |                   |           |             |                |              |             |   |
|     | TỔNG CỘNG                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |             | 15               | 1                      | 1              | 1          | 1                      | 1          | 3                            | 1                 | 1         | 1           | 1              | 1            | 2           |   |